

Đề ngành thủy sản phát triển bền vững

Những năm qua, ngành thủy sản Thái Bình có sự phát triển nhanh và bền vững về nuôi trồng, chế biến, quản lý khai thác và phát triển nguồn lợi thủy sản, góp phần thúc đẩy ngành thủy sản Việt Nam xanh và bền vững.



Vùng nuôi ngao tại xã Nam Thịnh (Tiền Hải).

Nhiều mô hình nuôi trồng thủy sản đạt hiệu quả cao

Với lợi thế về điều kiện tự nhiên, huyện Thái Thụy có nhiều giải pháp đẩy mạnh phát triển ngành nuôi trồng thủy sản, góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, nâng cao thu nhập cho nông dân. Đến thăm mô hình nuôi tôm công nghệ cao của anh Phạm Đức Bằng, xã Thái Thượng khi đang tập trung chuẩn bị xuống giống vụ xuân hè. Anh Bằng chia sẻ: Những năm qua, tôi đã đầu tư hơn 4 tỷ đồng để xây dựng 4 bể nuôi tôm trong nhà bạt với tổng diện tích 5.000m². Vùng nuôi tôm được lắp đặt các thiết bị hiện đại như máy sục khí, máy đo nhiệt độ, máy cho ăn tự động, camera giám sát... Từ khi bắt tay vào nuôi tôm công nghệ cao, tôi có thể duy trì sản xuất một năm 4 vụ nhờ công nghệ kiểm soát được nhiệt độ, môi trường và thức ăn của tôm. Tôm được nuôi trong môi trường nước sạch và theo quy trình đạt chuẩn nên có kích cỡ khoảng 40 con/kg. Mỗi vụ cho thu hoạch khoảng 4 - 5 tấn tôm. Hiệu quả nuôi trồng thủy sản tại các địa phương ven biển đã được khẳng định mang lại hiệu quả kinh tế cao.

Đối với nuôi thủy sản nước ngọt, thời gian qua, các cơ quan chuyên môn, địa phương cũng đã có nhiều giải pháp để phát triển như mô hình ao bán nổi, quy hoạch vùng nuôi các giống thủy sản đặc sản. Cuối năm 2019, gia đình ông Phạm Văn Tính ở xã Bình Định (Kiến Xương) xin được chuyển đổi 5,5ha đất trồng lúa kém hiệu quả của tập thể và của một số hộ gia đình để triển khai mô hình làm ao bán nổi

nuôi cá nước ngọt. Đến nay gia đình ông Tính đã đi vào sản xuất được 3 năm, trừ chi phí con giống, thức ăn, mỗi năm thu lãi hơn 800 triệu đồng. Bình quân mỗi héc-ta thu về khoảng 160 triệu đồng/năm.

Hai mô hình trên là hai trong hàng nghìn mô hình nuôi trồng thủy sản thành công, mang lại hiệu quả kinh tế cao cho người nông dân, từng bước xóa nghèo, làm giàu chính đáng trên quê hương.

Thúc đẩy phát triển thủy sản bền vững

Cách đây 66 năm, vào cuối tháng 3, đầu tháng 4/1959, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đến thăm các làng cá và bà con ngư dân ở các đảo Tuần Châu, Cát Bà, Tại đây, Người đã dạy: “Biển bạc của ta do dân ta làm chủ”. Để ghi nhớ sự kiện lịch sử này và thể theo nguyện vọng của cán bộ, công chức, người lao động cùng đồng đảo bà con ngư dân, quyết tâm thực hiện lời dạy của Người, ngày 18/3/1995, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 173/QĐ-TTg chính thức lấy ngày 1/4 hàng năm là ngày truyền thống ngành thủy sản Việt Nam. Ông Hoàng Minh Giang, Chi cục trưởng Chi cục Biển và Thủy sản cho biết: Sự phát triển bền vững của ngành thủy sản Việt Nam có sự đóng góp của thủy sản Thái Bình với định hướng phát triển bền vững, nâng cao giá trị sản xuất gắn với bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản, môi trường sinh thái.

Thái Bình có đường bờ biển dài 54km với nhiều tiềm năng, thế mạnh để phát triển kinh tế biển. Những năm qua, cấp ủy, chính quyền các cấp đã

có nhiều chủ trương, giải pháp đẩy mạnh phát triển lĩnh vực thủy sản, đặc biệt chú trọng khai thác và nuôi trồng thủy sản theo hướng bền vững. Trong đó, tăng cường ứng dụng tiến bộ khoa học, quy trình kỹ thuật mới vào sản xuất nhằm nâng cao năng suất, sản lượng, hiệu quả sản xuất trên một đơn vị diện tích, tạo ra các sản phẩm thủy sản có giá trị kinh tế đáp ứng nhu cầu thị trường. Phát triển đa dạng các đối tượng, hình thức nuôi ở vùng nước mặn, lợ và ngọt như nuôi tôm thẻ chân trắng, tôm sú moana, cá song, cá hồng Mỹ, cá lăng, vùng nuôi rươi có giá trị kinh tế cao. Lĩnh vực khai thác thủy hải sản là nghề truyền thống lâu đời của ngư dân Thái Bình, từ một nghề cá nhân dân, hoạt động ở vùng biển gần bờ, đến nay cơ cấu tàu thuyền đã chuyển dịch theo hướng tăng phương tiện khai thác xa bờ, giảm phương tiện khai thác gần bờ, áp dụng công nghệ để khai thác các đối tượng thủy hải sản có giá trị kinh tế cao. Ngư dân trong tỉnh đầu tư đóng mới nhiều tàu khai thác, tàu dịch vụ hậu cần, ứng dụng công nghệ tiên tiến bảo quản sản phẩm sau thu hoạch, nâng cao chất lượng và giá trị của sản phẩm. Trang bị, sử dụng thiết bị thông tin liên lạc như các máy bộ đàm tầm ngắn, bộ đàm tầm xa, máy định vị, thiết bị giám sát hành trình nhằm bảo đảm an toàn cho người và phương tiện trong quá trình khai thác hải sản trên biển.

Với lĩnh vực chế biến thủy hải sản, Thái Bình đã đóng góp các sản phẩm cho tiêu dùng nội địa, xuất khẩu nhiều mặt hàng có chất lượng như ngao, nước

mắm, tôm nõn... đã được xuất khẩu sang thị trường khu vực Đông Nam Á, các nước châu Âu. Công tác bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản ngày càng được quan tâm của các cấp, ngành, đoàn thể và sự hưởng ứng của người dân trong tỉnh. Nhận thức của người dân ngày càng được nâng cao trong việc chấp hành các quy định về khai thác, bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản, đặc biệt là công tác phòng, chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định. Sự phát triển nhanh, bền vững lĩnh vực thủy sản, đặc biệt lực lượng sản xuất, nuôi trồng, khai thác và các cơ sở hạ tầng nghề cá đã giúp cho đời sống kinh tế, văn hóa, xã hội của nhân dân được nâng cao rõ rệt. Kết quả sản xuất năm 2024, diện tích nuôi trồng thủy sản đạt 15.365,09ha, sản lượng nuôi trồng thủy sản đạt 188,8 nghìn tấn, tăng 0,5% so với năm 2023. Sản lượng giống sản xuất ước đạt 565,4 triệu con. Toàn tỉnh có 731 tàu thuyền khai thác thủy sản, tổng công suất đạt 143.891CV, sản lượng khai thác đạt 291,7 nghìn tấn. Tổng giá trị sản xuất ngành thủy sản đạt 6.073 tỷ đồng, tăng 2,27% so với năm 2023, đã đóng góp tích cực vào tốc độ tăng trưởng chung trong ngành nông nghiệp và phát triển kinh tế của tỉnh.

Để phát triển thủy sản bền vững trong giai đoạn tới, tỉnh Thái Bình đã có nhiều giải pháp phát triển thủy sản của từng vùng, từng địa phương. Tích cực chuyển đổi cơ cấu trong nuôi thủy sản, áp dụng sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao để mang lại phương thức mới cho người dân nuôi thủy sản, thay đổi tập quán nuôi trồng kinh nghiệm và kỹ thuật truyền thống. Thực hiện tốt nhiệm vụ quản lý nhà nước về nuôi trồng, khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản theo quy định của Luật Thủy sản và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật; chỉ đạo, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân sản xuất thủy sản tích tụ đất đai, đầu tư kết cấu hạ tầng, áp dụng khoa học công nghệ thích ứng với biến đổi khí hậu, liên kết tiêu thụ sản phẩm để nâng cao hiệu quả, gia tăng giá trị và phát triển bền vững.

MANH THẮNG

Xác định xây dựng nông thôn mới (NTM) là nhiệm vụ quan trọng, chỉ có điểm khởi đầu không có kết thúc, cấp ủy, chính quyền và nhân dân Thái Thụy đã chung sức đồng lòng, ưu tiên nguồn lực hoàn thiện các tiêu chí hướng tới đích là tạo nên những miền quê đáng sống.

Đến thôn Đông Mai, xã Thụy Ninh vào những ngày cuối tháng 3/2025, chúng tôi không khỏi ngỡ ngàng trước khung cảnh thoáng mát, bình yên, sạch đẹp. Đường làng ngõ xóm không chỉ được vệ sinh sạch sẽ mà còn rộng rãi, thông thoáng; hệ thống đèn chiếu sáng được đầu tư. Đặc biệt, các trục đường dẫn vào nhà hộ dân đều trồng cây xanh, cây cảnh hoặc chậu hoa trang trí, được chăm sóc tươm tất, sắp xếp gọn gàng. Ông Đỗ Văn Ninh, Trưởng thôn Đông Mai cho biết: Thôn có 454 hộ dân, hơn 1.800 nhân khẩu. Căn cứ tình hình thực tế của thôn và bám sát các tiêu chí NTM kiểu mẫu, cấp ủy Chi bộ thôn đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, xây dựng kế hoạch, phương án thực hiện các tiêu chí và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên; đưa chung sức xây dựng NTM kiểu mẫu, trong đó xác định nhân dân là chủ thể, với phương châm “để làm trước, khó làm sau”. Với sự đồng tình ủng hộ của người dân, thôn đã hoàn thành xây dựng nhà văn hóa thôn với diện tích 130m², kinh phí xây dựng hơn 410 triệu đồng. Bên cạnh đó, người dân còn hiến đất, ngày công xây dựng đường giao thông và các công trình công cộng.

Ông Phan Đình Nghệ, thôn Đông Mai chia sẻ: Khi có chủ trương xây dựng NTM kiểu mẫu, người dân chúng tôi ai cũng đồng lòng hưởng ứng, chung tay góp sức xây dựng làng quê khang trang, sạch đẹp. Chúng tôi chưa bao giờ nghĩ thôn có nhà văn hóa đẹp. Giờ người nào mọi người cũng ra đây tập thể dục, múa hát. Quê hương đổi mới từng ngày, ai cũng vui mừng, phấn khởi.

Giờ đây, xã Thụy Ninh đã khoác lên mình diện mạo mới khang trang, cảnh quan thôn làng sáng - xanh - sạch - đẹp, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân không ngừng được cải thiện. Ông Đỗ Văn Huynh, Chủ tịch UBND xã cho biết: Từ năm 2014 đến nay, xã huy động hơn 63 tỷ đồng xây dựng NTM. Trong đó, nguồn ngân sách xã hơn 44 tỷ đồng, còn lại là nhân dân đóng góp và huy động nguồn lực xã hội hóa. Nguồn vốn này đã giúp cải thiện hạ tầng đáng kể. Toàn bộ các tuyến đường trục thôn, ngõ xóm đều được cứng hóa, bảo đảm lưu thông thuận tiện, giúp người dân dễ dàng vận

THÁI THUY

Huy động nguồn lực xây dựng nông thôn mới



Cơ sở may gia công của chị Nguyễn Thị Trà My, xã Thụy Ninh (Thái Thụy) tạo việc làm cho nhiều lao động nông thôn.

chuyển hàng hóa, góp phần phát triển kinh tế. Nhờ đầu tư đồng bộ hạ tầng và triển khai hiệu quả các giải pháp phát triển kinh tế, thu nhập bình quân đầu người của xã đạt 80,9 triệu đồng/năm, tỷ lệ hộ nghèo đã giảm còn 0,34%. Hiện xã có gạo nếp cái hoa vàng đạt sản phẩm OCOP 4 sao. Đặc biệt, xã đã triển khai thành công mô hình thôn thông minh tại thôn Gang. Thôn có mạng wifi miễn phí ở nhà văn hóa; tổ công nghệ số cộng đồng và triển khai thực hiện các hoạt động tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ người dân sử dụng công nghệ số; hệ thống camera giám sát an ninh được lắp đặt tại các ngã ba, ngã tư, góp phần giữ gìn an ninh trật tự. Xã Thụy Ninh hôm nay đang chuyển mình vươn lên, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân rất phấn khởi khi được công nhận xã NTM kiểu mẫu.

Cùng với sự đổi thay mạnh mẽ trên quê hương Thái Thụy, diện mạo nông thôn cũng như đời sống của người dân xã Thụy Dân ngày càng khởi sắc. Ông Nguyễn Văn Diệu, Chủ tịch UBND xã cho biết: Với nguồn lực đầu tư của Nhà nước và sự chung tay góp sức của người dân, hết năm 2024 xã Thụy Dân đã hoàn thành 19/19 tiêu chí xã NTM nâng cao. Thời điểm cuối năm 2023, qua rà soát, xã mới đạt 12/19 tiêu chí. Trong số các tiêu chí chưa đạt có những tiêu chí khó, đòi hỏi nguồn lực lớn, thời gian thực hiện kéo dài như tiêu chí về cơ sở hạ tầng, tổ chức sản xuất, môi trường, chợ nông thôn... Xác định rõ khối lượng công việc, cấp ủy, chính quyền xã đã quyết tâm cao, phấn đấu đạt chuẩn NTM nâng cao trong năm 2024; đẩy mạnh tuyên truyền, vận động, huy động sự chung sức của người dân trong thực hiện.

Từ năm 2015 - 2024, xã đã huy động trên 80 tỷ đồng đầu tư xây dựng các tiêu chí NTM nâng cao, trong đó nguồn lực huy động từ nhân dân và xã hội hóa trên 21 tỷ đồng. Hiện nay, diện mạo của xã có nhiều đổi thay, tỷ lệ đường giao thông được cứng hóa đạt 100%; 5/5 thôn có nhà văn hóa đạt chuẩn; trạm y tế, trường học được đầu tư xây dựng khang trang; đời sống vật chất, tinh thần của người dân được nâng lên, thu nhập bình quân đầu người đạt 72 triệu đồng/năm, tỷ lệ hộ nghèo còn 0,27%... Hiện xã được tỉnh công nhận đạt chuẩn NTM nâng cao. Đây là kết quả của sự nỗ lực, quyết tâm cao độ của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân trong xã.

Triển khai thực hiện hiệu quả chủ trương của Trung ương, của tỉnh trong xây dựng NTM theo quan điểm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân thụ hưởng”, “huy động nội lực là chủ yếu; hỗ trợ của doanh nghiệp là quan trọng; đầu tư của Nhà nước là cần thiết”, “nhân dân làm, Nhà nước hỗ trợ” trong đầu tư đã tạo sự thay đổi rõ nét hạ tầng nông thôn huyện Thái Thụy. Từ năm 2021 đến nay, tổng nguồn vốn thực hiện chương trình xây dựng NTM trên địa bàn huyện trên 135 tỷ đồng để xây dựng các công trình thủy lợi, giao thông nội đồng, nâng cao chất lượng các tiêu chí và duy tu, bảo dưỡng các công trình; huy động từ các nguồn lực khác trên 362 tỷ đồng thực hiện xây dựng kết cấu hạ tầng nông thôn. Trong chương trình “Thấp sáng đường quê”, các địa phương đầu tư hệ thống điện chiếu sáng với tổng chiều dài 58,727km. Ngoài ra, huyện hỗ trợ trên 970 tấn xi măng xây dựng 12 tuyến đường giao thông trục thôn và 28

tuyến đường nhánh cấp I trục thôn; đầu tư kinh phí xây dựng hạ tầng, thực hiện quy hoạch, tổ chức sản xuất tập trung, sản xuất hàng hóa như sản xuất lúa hàng hóa xã Thụy Dân, rau củ quả xã Dương Phúc, nuôi trồng thủy sản xã Thụy Xuân, làm muối an toàn xã Thụy Hải... Ông Nguyễn Đức Trọng, Phó Chủ tịch UBND huyện cho biết: Mỗi đây, Hội đồng xét, công nhận xã đạt chuẩn NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu tỉnh thống nhất đề nghị UBND tỉnh công nhận xã Thụy Dân đạt chuẩn NTM nâng cao, xã Thụy Ninh đạt chuẩn NTM kiểu mẫu. Như vậy, đến nay huyện Thái Thụy có 8/35 xã đạt chuẩn NTM nâng cao, 1 xã đạt chuẩn NTM kiểu mẫu. Xây dựng NTM góp phần nâng cao đời sống nhân dân, tỷ lệ hộ nghèo của huyện còn 1,73%, thu nhập bình quân đầu người đạt 76,04 triệu đồng/năm. Phát huy những kết quả đạt được, huyện tiếp tục phát huy truyền, vận động sự chung tay góp sức của người dân để giữ vững và nâng cao chất lượng các tiêu chí NTM; thường xuyên kiểm tra, giám sát, phát hiện và nhân rộng các nhân tố điển hình, đồng thời tìm các giải pháp để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc ngay từ cơ sở; ưu tiên đầu tư các công trình phục vụ phát triển kinh tế và các công trình phúc lợi xã hội; quy hoạch, xây dựng các vùng sản xuất nông nghiệp hàng hóa tập trung, nông nghiệp sạch, nâng cao giá trị trên một đơn vị sản xuất để tạo việc làm, tăng thu nhập; cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, thúc đẩy khởi nghiệp và hỗ trợ doanh nghiệp phát triển; xây dựng thương hiệu và tiêu thụ nông sản góp phần phát triển sản phẩm OCOP.

NGUYỄN THẨM

Điểm sáng phát triển nghề ở xã Hòa Bình

Đưa nghề phụ về quê, HTX Dương Hiến, xã Hòa Bình (Kiến Xương) đã tạo việc làm ổn định cho nhiều người. Qua bàn tay của người lao động, thân bèo tây đã trở thành những sản phẩm thủ công bền, đẹp, thân thiện với môi trường, là những món hàng xuất ngoại đắt giá.

Bà Trương Thị Hiến, Phó Giám đốc HTX Dương Hiến cho biết: Tôi biết nghề đan bèo tây từ bé và yêu nghề từ đó. Lớn lên tôi đi học và về làm giáo viên mầm non; mặc dù gần bó với nghề gần hơn 10 năm nhưng tôi vẫn luôn đau đáu với nghề đan bèo tây. Nhìn thấy nghề đan bèo ngày

càng phát triển, trong khi ở quê chống xã Hòa Bình lại có nguồn lao động dồi dào nên tôi đã quyết định bỏ nghề giáo về quê mở cơ sở sản xuất hàng thủ công mỹ nghệ. Từ năm 2020 tới nay tôi đã tạo việc làm cho gần 1.000 lao động ở trong và ngoài tỉnh. Tháng 2 vừa qua, tôi thành lập HTX với mục đích đẩy mạnh sản xuất, kinh doanh, tạo việc làm, tăng thêm thu nhập cho các thành viên và người lao động nông thôn.

Nhớ lại ngày đầu mở xưởng, bà Hiến chia sẻ: Lúc đó bà con trong xóm vui lắm, mọi người hầu như đều từ 55 tuổi trở lên kéo đến nhà tôi học nghề để

kiếm thêm thu nhập. Tôi cứ mở hết lớp nọ đến lớp kia gối nhau tới khi bà con thành thạo nghề mới thôi. Nghề này rất phù hợp với người cao tuổi, nếu chịu khó, cần mẫn sẽ đạt thu nhập 100.000 đồng/ngày, nếu tranh thủ làm sẽ đạt bình quân từ 1,5 - 2 triệu đồng/tháng.

Bà Vũ Thị Lý, 66 tuổi, thôn Việt Hưng cho biết: Trước đây chưa có nghề phụ, tôi chỉ tập trung làm nông nghiệp, đến giờ tôi vẫn cấy 1 mẫu lúa nhưng vẫn tranh thủ đan bèo tây, mỗi ngày chỉ ngồi khoảng 4 tiếng thôi cũng đan được từ 7 - 8 sản phẩm. Bình

quần mỗi tháng tôi được gần 2 triệu đồng để chi tiêu hàng ngày. Nghề này cũng rất đơn giản, chỉ cần học vài ngày là mẫu gì tôi cũng đan được. Mừng nhất là thời điểm dịch Covid-19 bùng phát, nhiều nơi không có việc để làm thì tôi vẫn có việc đều, nhờ đó mà đời sống được cải thiện.

ngồi đan, mỗi tháng cũng được trên 1,5 triệu đồng. Theo bà Trương Thị Hiến, làm nghề đan bèo tây thuận lợi nhất là nguồn nhân lực dồi dào, người dân cần cù, chịu khó, tuy nhiên cũng đòi hỏi sự tỉ mỉ, kiên trì, độ khéo tay mới đáp ứng được yêu cầu của các đơn hàng. Để bảo đảm sự phát triển ổn định, HTX đã liên kết với nhiều doanh nghiệp để xuất khẩu sản phẩm sang thị trường Anh, Mỹ, Canada, Nhật Bản.

Ngoài ra, sản phẩm phải luôn bảo đảm chất lượng, thẩm mỹ theo đúng yêu cầu của khách hàng. Trong quá trình làm có nhiều khó khăn, nhất là một số đơn hàng giá thấp, HTX đã phải chấp nhận bị lỗ, trả công cao hơn cho người dân để bảo đảm tiến độ giao hàng. Ngoài ra, HTX còn thu mua sản phẩm ở Ninh Bình, Thanh Hóa để đa dạng hóa sản phẩm xuất khẩu. Bình quân mỗi tháng HTX nhập từ 3 - 4 tấn bèo tây, thu về

khoảng 10.000 sản phẩm các loại, đạt doanh thu trên 500 triệu đồng, trừ chi phí bình quân mỗi tháng thu lãi từ 30 - 40 triệu đồng. Dự kiến thời gian tới HTX sẽ thuê mặt bằng mở rộng nhà xưởng sản xuất, hướng tới

xuất khẩu trực tiếp sang thị trường nước ngoài.

Bà Mai Thị Hồng Huệ, Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ xã Hòa Bình khẳng định: HTX Dương Hiến là điểm sáng phát triển nghề ở địa phương, tạo việc làm,

tăng thu nhập, cải thiện đời sống cho nhiều chị em phụ nữ lúc nông nhàn. Hội sẽ luôn đồng hành để tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho HTX phát triển.

THU THUY



Hợp tác xã Dương Hiến sản xuất đa dạng sản phẩm.